

Thuận An, ngày 18 tháng 4 năm 2018

BIÊN BẢN HỌP
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018
Công ty Cổ phần Khoáng sản và Xây dựng Bình Dương

Hôm nay, vào lúc 09 giờ 00 ngày 18 tháng 04 năm 2018, tại Trung tâm hội nghị Vita Palace – số 5/999, đường Nguyễn Thị Minh Khai, khu phố Hòa Lân 1, phường Thuận Giao, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Khoáng sản và Xây dựng Bình Dương tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

I. Thành phần tham dự:

* Các cổ đông và người được ủy quyền đại diện cho cổ đông theo báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông cụ thể như sau:

- Số cổ đông theo danh sách Trung tâm lưu ký chứng khoán chốt ngày 19/3/2018 là: 2.051 cổ đông, sở hữu 46.800.000 cổ phần (chiếm 100% vốn điều lệ).
- Số cổ đông tham dự và được ủy quyền có mặt tham dự Đại hội là: 252 cổ đông, sở hữu 34.216.592 cổ phần, chiếm tỷ lệ 73,1% trên vốn điều lệ.
- Căn cứ Điều 141 Luật Doanh nghiệp năm 2014, căn cứ Khoản 1 Điều 23 Điều lệ Công ty CP Khoáng sản và Xây dựng Bình Dương về “Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông”, với số cổ đông có đầy đủ tư cách, đại diện cho 34.216.592 cổ phần, tương đương 73,1% là đủ điều kiện, thể thức để tiến hành tổ chức Đại hội.
- Để tiến hành Đại hội, Ban Tổ chức đề nghị các cổ đông biểu quyết bằng phiếu biểu quyết thông qua Chương trình nghị sự, thành phần Chủ tọa đoàn, Ban Thư ký và Ban Kiểm phiếu như sau:

*** Chủ tọa đoàn**

- | | | |
|---------------------|------------------------|--------------|
| 1 Ông Phan Tấn Đạt | - Chủ tịch HĐQT | - Chủ tịch |
| 2 Ông Hoàng Văn Lộc | - UV HĐQT kiêm P.TGD | - Thành viên |
| 3 Ông Lê Công Sơn | - Trưởng ban kiểm soát | - Thành viên |

*** Ban thư ký**

- 1 Ông Nguyễn Văn Đông
- 2 Ông Mai Văn Lịch

*** Ban kiểm phiếu**

- 1 Ông Đặng Quang Thung - Trưởng ban
- 2 Ông Phạm Hữu Khánh - Thành viên
- 3 Ông Lưu Ngọc Phương - Thành viên

Đại hội đã biểu quyết về số lượng và nhân sự cụ thể như trên với số phiếu tán thành là 100%.

II. Nội dung Đại hội:

A. Các báo cáo đã được trình bày tại Đại hội:

1. Ông **Hoàng Văn Lộc** – Ủy viên Hội đồng quản trị - Phó Tổng Giám đốc Công ty trình bày báo cáo của HĐQT về công tác quản lý điều hành hoạt động SXKD năm 2017 và Kế hoạch hoạt động SXKD năm 2018;
2. Ông **Phan Tấn Đạt** – Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty trình bày báo cáo của Tổng Giám đốc về việc thực hiện hoạt động SXKD năm 2017 và Kế hoạch SXKD năm 2018;
3. Ông **Lê Công Sơn** – Trưởng Ban kiểm soát báo cáo việc thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát năm 2017 và Phương hướng hoạt động năm 2018;
4. Ông **Hoàng Văn Lộc** – Ủy viên HĐQT - P.TGD Công ty thông qua các Tờ trình sau:
 - a. **Tờ trình số 01:** Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2017.
 - b. **Tờ trình số 02:** Phân phối lợi nhuận.
 - c. **Tờ trình số 03:** Chi trả thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT và BKS.
 - d. **Tờ trình số 04:** Chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2018.
 - e. **Tờ trình số 05:** Đề nghị phê chuẩn Chủ tịch HĐQT kiêm TGD.
 - f. **Tờ trình số 06:** Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.
 - g. **Tờ trình số 07:** Thông qua nội dung và ban hành Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty.
 - h. **Tờ trình số 08:** Ủy quyền cho HĐQT thực hiện các giao dịch có giá trị không quá 70% tổng giá trị tài sản ghi trong báo cáo tài chính kỳ gần nhất của Công ty.
 - i. **Tờ trình số 09:** Bầu bổ sung một thành viên HĐQT độc lập nhiệm kỳ 2017 – 2022.
 - j. **Tờ trình số 10:** Phương án tăng vốn điều lệ từ phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, phát hành ESOP.

B. Tại Đại hội các cổ đông đã đặt câu hỏi và Chủ tọa đoàn trả lời như sau:

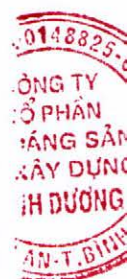
1. Câu hỏi:

- Thị trường chứng khoán tăng trưởng nhưng cổ phiếu KSB đi xuống trong khi sản xuất kinh doanh tốt?
- Tại sao HĐQT không tính đến phương án sử dụng lợi nhuận chưa phân phối (160 tỷ) để mua cổ phiếu quỹ để hỗ trợ giá cổ phiếu, đảm bảo quyền lợi cổ đông.

- Cổ đông lớn Dreamhouse có đóng góp gì cho hoạt động kinh doanh/quản trị của Công ty KSB không? Dreamhouse có ý định tăng tỷ lệ sở hữu tại KSB lên trên 51% không?
- Trên vọng gia hạn, xuống sâu mỏ đá Tân Đông Hiệp, trường hợp không gia hạn được thì khả năng kế hoạch doanh thu, lợi nhuận 2018 có đạt được không?
- Đối thủ cạnh tranh của KSB trong lĩnh vực khai thác và chế biến khoáng sản là đơn vị nào?
- Tại sao HĐQT quyết định mua lại mỏ đá tại Thanh Hóa và Nghệ An, hai tỉnh này có rất nhiều mỏ đá và thị trường tiêu thụ không thuận lợi?

2. Trả lời:

- Hội đồng quản trị cùng Ban điều hành tập trung chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh đảm bảo hiệu quả, mang lại nhiều lợi nhuận, việc biến động giá cổ phiếu phụ thuộc vào thị trường và giao dịch của nhà đầu tư, HĐQT không thể can thiệp hoặc tác động.
- Năm 2018, Công ty có rất nhiều dự án đầu tư như: đền bù mở rộng các mỏ hiện hữu, mua thêm mỏ mới, nâng công suất các mỏ hiện có, đầu tư thêm máy móc thiết bị... do đó cần có nguồn vốn tự có, hạn chế vay ngân hàng thương mại. Việc sử dụng lợi nhuận chưa phân phối để mua cổ phiếu quỹ mặc dù mang lại quyền lợi cho cổ đông trong ngắn hạn nhưng sẽ ảnh hưởng đến kế hoạch đầu tư của công ty trong năm 2018 và các năm tiếp theo, các chỉ tiêu kế hoạch sẽ không đạt được như mong muốn và kỳ vọng của cổ đông.
- Hiện nay Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty DRH cũng đồng thời là Chủ tịch HĐQT kiêm TGD của KSB. Do đó các quyết sách, kế hoạch đầu tư, hoạt động đều xuyên suốt từ DRH đến KSB, rất thuận lợi trong chỉ đạo và điều hành chung. Nghị quyết của Công ty DRH về tăng vốn sở hữu tại KSB đã được Đại hội cổ đông thông qua, và đang trong lộ trình thực hiện.
- Về gia hạn mỏ đá Tân Đông Hiệp, Công ty đã hoàn thiện tất cả những hồ sơ, các điều kiện cần và đủ để được cấp phép khai thác xuống sâu và kéo dài thời hạn đến năm 2019, HĐQT chưa thấy trở ngại nào trong tiến trình xin cấp phép xuống sâu mỏ Tân Đông Hiệp.
- Hiện nay KSB đang khai thác đá tại 03 khu vực: khu vực Dĩ An, Thường Tân – Tân Mỹ và Phú Giáo, tại các khu vực này có rất nhiều công ty cùng hoạt động và cạnh tranh với nhau.
- Việc quyết định mua lại mỏ đá tại Thanh Hóa và Nghệ An là có quá trình nghiên cứu, khảo sát rất kỹ về vị trí, thị trường và chất lượng khoáng sản. Các mỏ đá trong khu vực gần mỏ Công ty mua hiện đã đóng cửa, các mỏ công ty mua lại có triển vọng thuận lợi trong tiêu thụ, gần các KCN và các địa phương này đang có nhu cầu về xây dựng cơ sở hạ tầng.



C. Biểu quyết tại Đại hội:

1. Đại hội đồng cổ đông biểu quyết chấp thuận, thông qua “*Báo cáo của HĐQT về công tác quản lý điều hành hoạt động SXKD 2017 và Kế hoạch hoạt động SXKD 2018*”, với số phiếu đồng ý chiếm tỷ lệ: 100 %;
2. Đại hội đồng cổ đông biểu quyết chấp thuận, thông qua “*Báo cáo của Ban điều hành về thực hiện hoạt động SXKD năm 2017, Kế hoạch SXKD năm 2018*”, với số phiếu đồng ý chiếm tỷ lệ: 100 %;
3. Đại hội đồng cổ đông biểu quyết chấp thuận, thông qua “*Báo cáo việc thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát năm 2017 và Phương hướng hoạt động năm 2018*”, với số phiếu đồng ý chiếm tỷ lệ: 100 %;
4. Đại hội đồng cổ đông biểu quyết chấp thuận “*Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2017*”, với số phiếu đồng ý chiếm tỷ lệ: 100 %;
5. Đại hội đồng cổ đông biểu quyết chấp thuận “*Phân phối lợi nhuận*”, với số phiếu đồng ý chiếm tỷ lệ: 100 %;
6. Đại hội đồng cổ đông biểu quyết chấp thuận, thông qua “*Chi trả thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT và BKS*”, với số phiếu đồng ý chiếm tỷ lệ: 100%;
7. Đại hội đồng cổ đông biểu quyết chấp thuận, thông qua “*Chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2018*”, với số phiếu đồng ý chiếm tỷ lệ: 100 %;
8. Đại hội đồng cổ đông biểu quyết chấp thuận, thông qua “*Đề nghị phê chuẩn Chủ tịch HĐQT kiêm TGD*”, với số phiếu đồng ý chiếm tỷ lệ: 100%;
9. Đại hội đồng cổ đông biểu quyết chấp thuận, thông qua “*Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty*”, với số phiếu đồng ý chiếm tỷ lệ: 99,99 %, số phiếu không đồng ý chiếm tỷ lệ 0,01%;
10. Đại hội đồng cổ đông biểu quyết chấp thuận, thông qua “*Thông qua nội dung và ban hành Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty*”, với số phiếu đồng ý chiếm tỷ lệ: 99,99 %, số phiếu không đồng ý chiếm tỷ lệ 0,01%;
11. Đại hội đồng cổ đông biểu quyết chấp thuận, thông qua “*Ủy quyền cho HĐQT thực hiện các giao dịch có giá trị không quá 70% tổng giá trị tài sản ghi trong báo cáo tài chính kỳ gần nhất của Công ty*”, với số phiếu đồng ý chiếm tỷ lệ: 99,99 %, số phiếu không đồng ý chiếm tỷ lệ 0,01%;
12. Đại hội đồng cổ đông biểu quyết chấp thuận, thông qua “*Bầu bổ sung một thành viên HĐQT độc lập nhiệm kỳ 2017 – 2022*”, với số phiếu đồng ý chiếm tỷ lệ: 99,02%.
13. Đại hội đồng cổ đông biểu quyết chấp thuận, thông qua “*Phương án tăng vốn điều lệ từ phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, phát hành ESOP*”, với số phiếu đồng ý chiếm tỷ lệ: 99,99 %, số phiếu không đồng ý chiếm tỷ lệ 0,01%;

D. Tiến hành bầu thành viên HĐQT độc lập nhiệm kỳ 2017-2022:

Tổng số phiếu phát ra 111 phiếu, tổng số phiếu thu về: 84 phiếu, trong đó số phiếu hợp lệ: 84 phiếu; phiếu không hợp lệ: 0 phiếu.

Đại hội đã giới thiệu nhân sự thành viên Hội đồng quản trị độc lập và tiến hành bầu với kết quả như sau:

STT	Họ và tên ứng viên	Tỷ lệ trúng cử
1	Ông Tôn Thất Diên Khoa	98,02%

Với kết quả bầu cử thành viên HĐQT độc lập như trên, HĐQT Công ty Cổ phần Khoáng sản và Xây dựng Bình Dương, nhiệm kỳ 2017 – 2022, gồm các ông (bà) có tên sau:

STT	Họ và tên ứng viên	Chức vụ
1	Ông Phan Tấn Đạt	Chủ tịch
2	Ông Hoàng Văn Lộc	Thành viên
3	Ông Nguyễn Quốc Phòng	Thành viên
4	Ông Trần Ngọc Đính	Thành viên
5	Ông Châu Anh Tuấn	Thành viên
6	Ông Tôn Thất Diên Khoa	Thành viên

Ông Mai Văn Lịch, đại diện Ban thư ký đã đọc Dự thảo biên bản và Nghị quyết Đại hội, cổ đông đã biểu quyết thông qua biên bản và Nghị quyết ĐHCĐ thường niên 2018 với tỷ lệ 100%.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần Khoáng sản và Xây dựng Bình Dương kết thúc vào lúc 12 giờ 00 cùng ngày./.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Nguyễn Văn Đông

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

CHỦ TỊCH HĐQT



Phan Tấn Đạt



BIMICO

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN VÀ XÂY DỰNG BÌNH DƯƠNG

❖ Đại lộ Bình Dương, Kp Hòa Lân I, P. Thuận Giao, TX. Thuận An, T. Bình Dương

☎ 0274.3822.602

☎ 0274.3823922

☎ 3700148825

✉ info@bimico.com.vn

www.bimico.com.vn

Số: 01/2018/NQ-ĐHĐCĐ

Thuận An, ngày 18 tháng 04 năm 2018

NGHỊ QUYẾT **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2018**

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN VÀ XÂY DỰNG BÌNH DƯƠNG

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Luật Chứng khoán số: 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Khoáng sản và Xây dựng Bình Dương;
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 18/04/2018.

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2018 của Công ty CP Khoáng sản và Xây dựng Bình Dương (KSB).

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua báo cáo thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

1.1 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 (Đã được kiểm toán):

- Tổng tài sản (31/12/2017)	: 1.430.530.349.688 đ
- Vốn chủ sở hữu (31/12/2017)	: 758.407.388.840 đ
- Doanh thu	: 1.122.781.227.291 đ
- Lợi nhuận trước thuế	: 347.238.418.155 đ
- Lợi nhuận sau thuế	: 277.208.577.730 đ

1.2 Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018

- Doanh thu sản xuất kinh doanh	: 1.168.300.000.000 đ
- Lợi nhuận trước thuế	: 400.000.000.000 đ
- Lợi nhuận sau thuế	: 320.000.000.000 đ

Điều 2: Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) năm 2017 và phương hướng năm 2018.

Điều 3: Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát (BKS) năm 2017 và phương hướng năm 2018.

Điều 4: Thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2017 đã được kiểm toán bởi chi nhánh Công ty Deloitte Việt Nam.

Điều 5: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2017 và kế hoạch năm 2018, cụ thể như sau:

1. Phân phối lợi nhuận năm 2017:

- Lợi nhuận sau thuế còn lại phân phối	: 277.208.577.730 đ
- Phân phối:	
+ Quỹ đầu tư phát triển (10% LN còn lại)	: 27.720.857.773 đ
+ Quỹ khen thưởng, phúc lợi (15% LN còn lại)	: 41.581.286.660 đ
+ Thù lao của HĐQT và BKS	: 5.544.171.555 đ
+ Thưởng HĐQT, BKS, cán bộ quản lý (20% vượt KH)	: 7.441.715.546 đ
+ Chia cổ tức (25% vốn điều lệ)	: 117.000.000.000 đ
Trong đó:	
• Đã tạm ứng cổ tức 7% bằng tiền mặt năm 2017	: 32.760.000.000 đ
• Chia cổ tức 8% bằng tiền mặt năm 2018	: 37.440.000.000 đ
• Chia cổ tức 10% bằng cổ phiếu năm 2018	: 46.800.000.000 đ
+ Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	: 77.920.546.196 đ

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018:

- Phân phối, trích lập các quỹ:	
+ Quỹ đầu tư phát triển	: 10% Lợi nhuận sau thuế
+ Quỹ khen thưởng, phúc lợi	: 15% Lợi nhuận sau thuế
+ Thù lao của HĐQT và BKS	: 2% Lợi nhuận sau thuế
+ Cổ tức dự kiến	: 20% đến 25% vốn điều lệ
- ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định tỷ lệ và thời điểm chia cổ tức phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty và báo cáo tại ĐHĐCĐ thường niên năm sau.	

Điều 6: Thông qua chi trả thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT, BKS năm 2017 là 2% trên lợi nhuận sau thuế hợp nhất.

Điều 7: Thông qua việc chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2018 theo danh sách các công ty kiểm toán đề xuất như sau:

- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (E&Y)
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Deloitte)
- Công ty TNHH Pricewaterhousecoopers Việt Nam (PWC)
- Công ty TNHH KPMG Việt Nam.

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện việc lựa chọn một (01) trong bốn (04) công ty kiểm toán nêu trên để thực hiện kiểm toán cho Báo cáo tài chính năm 2018.

Trường hợp không thống nhất được các điều kiện hợp đồng với các công ty kiểm toán nêu trên, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT chủ động lựa chọn một trong số các công ty kiểm toán độc lập còn lại trong Danh sách Công ty kiểm toán được thực hiện kiểm toán cho tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán năm 2018, trên cơ sở đáp ứng được tiêu chí lựa chọn và đảm bảo lợi ích tối đa cho Công ty.

Điều 8: Thông qua việc phê chuẩn Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm Tổng Giám đốc Công ty.

Điều 9: Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty.

Điều 10: Thông qua Quy chế Quản trị Công ty.

Điều 11: Thông qua việc Ủy quyền cho HĐQT quyết định các giao dịch mua bán, thế chấp, cầm cố tài sản, đầu tư dự án, huy động vốn bằng các hình thức (Vay, trái phiếu,...) của Công ty hoặc Chi nhánh có giá trị không quá 70% so với tổng tài sản của Công ty tại BCTC hợp nhất gần nhất.

Thời hạn ủy quyền: Cho đến kỳ ĐHĐCĐ thường niên tiếp theo.

Điều 12: Thông qua phương án tăng vốn điều lệ từ “Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động”. Cụ thể như sau:

I. Phương án tăng vốn điều lệ:

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu CTCP Khoáng Sản và Xây Dựng Bình Dương.
- Mã chứng khoán : KSB.
- Loại cổ phiếu dự kiến phát hành : Cổ phiếu phổ thông.
- Vốn điều lệ trước khi phát hành : 468.000.000.000 đồng.
- Số cổ phiếu trước khi phát hành : 46.800.000 cổ phiếu.
- Cổ phiếu quỹ : 0 cổ phiếu.
- Số cổ phiếu đang lưu hành : 46.800.000 cổ phiếu.
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành thêm : 6.980.000 cổ phiếu. Trong đó:
 - + Cổ phiếu dự kiến phát hành để trả cổ tức : 4.680.000 cổ phiếu;
 - + Cổ phiếu dự kiến phát hành ESOP : 2.300.000 cổ phiếu.
- Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Giá trị cổ phiếu phát hành thêm theo mệnh giá : 69.800.000.000 đồng.
- Số tiền dự kiến thu được từ đợt phát hành : 23.000.000.000 đồng.
- Thời gian dự kiến phát hành : Năm 2018.
- Vốn điều lệ dự kiến sau khi phát hành : 537.800.000.000 đồng.
- Số lượng cổ phiếu dự kiến sau khi phát hành : 53.780.000 cổ phiếu.

1. Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức:

- + Loại cổ phiếu phát hành : Cổ phiếu phổ thông.
- + Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 đồng (Mười nghìn đồng).



- + Tổng số tiền dự kiến thu được : 0 đồng.
- + Tỷ lệ thực hiện quyền: 10 : 1 (tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được hưởng 01 quyền nhận cổ tức và cứ 10 quyền nhận cổ tức sẽ được nhận 01 cổ phiếu mới phát hành thêm theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị).
- + Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành tối đa theo tỷ lệ là 4.680.000 cổ phiếu.
- + Đối tượng được chia cổ tức bằng cổ phiếu: cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp theo quy định.
- + Phương thức thực hiện: Cổ đông được chia cổ tức bằng cổ phiếu sẽ thực hiện theo phương thức thực hiện quyền, quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu không được phép chuyển nhượng.
- + Phương án xử lý cổ phiếu lẻ: Số lượng cổ phiếu phát hành thêm để trả cổ tức bằng cổ phiếu khi chia cho các cổ đông sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống (nếu có) sẽ bị hủy.
- + Nguồn vốn để trả cổ tức bằng cổ phiếu: Được lấy từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến thời điểm 31/12/2017 trên Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán của Công ty Cổ phần Khoáng sản và Xây dựng Bình Dương.
- + Giá trị chênh lệch giữa tổng số lợi nhuận dự kiến chi trả cổ tức bằng cổ phiếu (tính theo mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu) so với tổng giá trị số cổ phiếu thực tế phân phối cho các cổ đông hiện hữu (tính theo mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu) sẽ được giữ lại tại nguồn lợi nhuận chưa phân phối của Công ty.

2. Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP):

- + Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông bị hạn chế chuyển nhượng.
- + Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 đồng.
- + Số lượng dự kiến phát hành : 2.300.000 cổ phiếu.
- + Giá phát hành : 10.000 đồng/cổ phiếu.
- + Tổng mệnh giá phát hành : 23.000.000.000 đồng.
- + Phương thức phát hành : Phát hành trực tiếp cho nhân viên của Công ty.
- + Đối tượng phát hành: Ủy quyền cho HĐQT xây dựng tiêu chí lựa chọn và quyết định danh sách đối tượng phát hành là người nội bộ, người lao động của Công ty, công ty thành viên, công ty con, công ty liên kết của Công ty.
- + Mục đích phát hành: Ghi nhận đóng góp của cán bộ quản lý và người lao động, tăng cường ổn định nhân sự, sự gắn kết và cống hiến lâu dài của người lao động, đóng góp cho sự phát triển bền vững của Công ty.
- + Thời gian và tỷ lệ chuyển nhượng:

- Hết năm thứ hai (24 tháng sau ngày hoàn tất đợt phát ESOP 2018): Tỷ lệ cổ phiếu được chuyển nhượng tối đa 50% trên tổng số lượng cổ phần được phát hành và chuyển giao;
 - Hết năm thứ ba (36 tháng sau ngày hoàn tất đợt phát hành ESOP 2018): Tỷ lệ cổ phiếu được chuyển nhượng là 50% số lượng cổ phiếu được phát hành và chuyển giao còn lại.
- + Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành: Bổ sung vốn lưu động của Công ty.

II. Thông qua việc tăng vốn điều lệ của Công ty tương ứng với tổng mệnh giá cổ phiếu thực tế được phát hành.

III. Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty về mức vốn điều lệ mới trên cơ sở tổng mệnh giá cổ phiếu thực tế được phát hành.

IV. Thông qua việc niêm yết bổ sung số lượng cổ phiếu thực tế được phát hành tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

V. Ủy quyền cho HĐQT:

Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT triển khai thực hiện các công việc liên quan:

- Ban hành quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Công ty;
- Quyết định danh sách nhân viên được mua cổ phiếu, số lượng cổ phiếu được mua của từng nhân viên, thời gian thực hiện; Xử lý số cổ phần không phân phối hết, số cổ phần mua lại trước hạn của nhân viên;
- Lựa chọn thời điểm phát hành cụ thể và thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan đến việc phát hành, xin phép phát hành và triển khai thực hiện theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành.
- Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký tăng vốn điều lệ tại Sở Kế hoạch và Đầu tư Bình Dương, đăng ký lưu ký bổ sung số cổ phần thực tế phát hành tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung số cổ phần thực tế phát hành tại Sở Giao dịch Chứng khoán TPHCM.
- Bổ sung hoặc sửa đổi phương án phát hành theo yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước và/hoặc cho mục đích tuân thủ các quy định pháp luật có liên quan;
- Quyết định những vấn đề khác và thực hiện những công việc khác có liên quan đến việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động.

Điều 13: Thông qua việc bầu bổ sung một thành viên HĐQT độc lập nhiệm kỳ 2017 - 2022:

Ông: Tôn Thất Diên Khoa

Điều 14: Điều khoản thi hành:

Nghị quyết này được ĐHĐCĐ thông qua và có hiệu lực từ ngày 18/04/2018. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành, các Phòng ban, Đơn vị và các Cổ đông có trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này./.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



PHAN TẤN ĐẠT